

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương Mại cổ phần S - H ; Địa chỉ: quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trương Văn M mang do Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 11/9/2015; Theo văn bản ủy quyền số: 259/UQ-TGD ngày 26/5/2020.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1991 và ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988. Cùng trú tại địa chỉ: xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự cùng xác nhận: Tính đến hết ngày 14/12/2020, bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Thanh T còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - B - Chi nhánh Huế tổng số tiền là **458.484.898.đ** theo Hợp đồng tín dụng số 413/2016/HĐTDTDH-CN/SHB.120600 ngày 10/9/2016 và Phụ lục hợp đồng số 01/413/2016/HĐTDTDH-CN/SHB.120600 ngày 26/9/2016; Trong đó:

- **Nợ tiền gốc là: 379.018.622.đ** (Ba trăm bảy mươi chín triệu không trăm mười tám nghìn sáu trăm hai mươi hai đồng).

- **Nợ tiền lãi (trong hạn và quá hạn) là: 79.466.276.đ** (Bảy mươi chín triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn hai trăm bảy mươi sáu đồng).

2.2. Về phương thức trả nợ, các đương sự thỏa thuận:

- Kể từ ngày 14/12/2020 đến hết ngày 15/3/2021, bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Thanh T phải trả đủ số tiền gốc còn nợ là 379.018.622.đ và số tiền lãi còn nợ là 79.466.276.đ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S-H - Chi nhánh Huế.

- Kể từ ngày 15/12/2020, bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Thanh T còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền nợ gốc chưa trả, theo mức lãi suất (trong hạn và quá hạn) đã cam kết trong hợp đồng tín dụng đã ký số 413/2016/HĐTDTDH-CN/SHB.120600 ngày 10/9/2016 và phụ lục hợp đồng tín dụng ngày 26/9/2016 cho đến khi hết nợ tiền gốc.

2.3. Trường hợp bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Thanh T không trả các khoản nợ đúng thời hạn đã cam kết (là ngày 15/3/2021), thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần SHB có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để trả nợ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 413/2016/HĐTCTL-CN/SHB.120600 ngày 10/9/2016 và Phụ lục Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/413/2016/HĐTCTL-CN/SHB.120600 ngày 26/9/2016 đã được Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản thành phố Đà Nẵng đăng ký hợp pháp.

Trường hợp tài sản bảo đảm đã được xử lý nhưng không đủ để trả nợ thì bà Nguyễn Thị M và Ông Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ phải trả số tiền còn thiếu.

3. Về án phí sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận bà Nguyễn Thị M và ông Nguyễn Thanh T phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm.

Số tiền phải nộp là: 10.000.000.đ + 2%(458.484.898.đ - 400.000.000.đ) = **11.169.698.đ** (Mười một triệu một trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm chín mươi tám đồng).

- Trả lại cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần S-H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: **10.800.000.đ** (Mười triệu tám trăm nghìn đồng) theo phiếu thu số 0000984 ngày 02/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Phong Điền;
- THADS H. Phong Điền;
- TAND tỉnh TT Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hồ Xuân Đàm